

Số: 75/2024/QĐST - DS

CR, ngày 20 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CR, THÀNH PHỐ CT

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Tuyết Mai.

Ông Nguyễn Văn Sang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 252/2023/TLST-DS, ngày 01 tháng 11 năm 2023 về “*Tranh chấp thừa kế*”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà Đinh Thị Dao C, sinh năm: 1959.

Địa chỉ: Số 2/6, khu vực 6, phường Hưng T, quận CR, thành phố CT.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Trần Thanh P – Thuộc Đoàn luật sư thành phố CT.

* **Bị đơn:** Ông Đặng Công H, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Số 2A/6, khu vực 6, phường Hưng T, quận CR, thành phố CT.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Đặng Công H, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Số 2/6, khu vực 6, phường Hưng T, quận CR, thành phố CT.

- **Ngân hàng thương mại cổ phần KL – Phòng giao dịch quận CR.**

Địa chỉ: Số 161/3B đường Phạm H, phường LB, quận CR, thành phố CT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Thống nhất tổng số tiền gửi tiết kiệm gốc và lãi tính đến ngày 20/6/2024 của ông Đặng Hữu C là 389.804.350 đồng (Ba trăm tám mươi chín triệu, tám trăm lẻ bốn nghìn, ba trăm năm mươi đồng, trong đó:

- + Tiền gốc đã gửi là: 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng).
- + Tiền lãi tính đến ngày 20/6/2024 là: 39.804.350 đồng (Ba mươi chín triệu, tám trăm lẻ bốn nghìn, ba trăm năm mươi đồng).
- Thống nhất bà Đinh Thị Dao C được hưởng thêm một phần công sức đóng góp tương đương với số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).
- Thống nhất chia thừa kế cho 03 người theo 03 kỷ phần như sau:
 - + Bà Đinh Thị Dao C được hưởng số tiền là 163.268.116 đồng (Một trăm sáu mươi ba triệu, hai trăm sáu mươi tám nghìn, một trăm mười sáu đồng).
 - + Ông Đặng Công H được hưởng số tiền là 113.268.116 đồng (Một trăm mười ba triệu, hai trăm sáu mươi tám nghìn, một trăm mười sáu đồng).
 - + Ông Đặng Công H được hưởng số tiền là 113.268.116 đồng (Một trăm mười ba triệu, hai trăm sáu mươi tám nghìn, một trăm mười sáu đồng).
- Thống nhất số tiền lãi tính từ ngày 21/6/2024 mỗi người được hưởng theo số tiền đã chia thừa kế nêu trên đến khi bà C, ông H và ông H được nhận phần tiền gửi tiết kiệm mà các đương sự được hưởng thừa kế của ông Đặng Hữu C.
- Thống nhất không yêu cầu chia thừa kế đối với phần đất có tổng diện tích là 885,5m², tại thửa 148, tờ bản đồ số 01, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00020 cấp ngày 07/01/2005 cho ông Đặng Hữu C.
- Về chi phí thẩm định, định giá tài sản và chi phí bản vẽ (chi phí tố tụng):
 - + Thống nhất chi phí thẩm định, định giá tài sản và chi phí bản vẽ (chi phí tố tụng) với tổng số tiền là 8.100.000 đồng (Tám triệu, một trăm nghìn đồng). Bà C, ông H và ông H mỗi người phải chịu 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng) chi phí tố tụng này. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), ông H và ông H đã nộp tạm ứng là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Ngày 09/5/2024 bà C đã được nhận lại 1.900.000 đồng (Một triệu, chín trăm nghìn đồng), ông H và ông H đã được nhận lại 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tạm ứng chi phí tố tụng tại Tòa án nhân dân quận CR, thành phố CT.
 - + Ông H có nghĩa vụ hoàn trả lại cho bà C số tiền là 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng) chi phí thẩm định, định giá tài sản và chi phí bản vẽ (chi phí tố tụng).
 - + Ông H có nghĩa vụ hoàn trả lại cho bà C số tiền là 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng) chi phí thẩm định, định giá tài sản và chi phí bản vẽ (chi phí tố tụng).
 - + Kể từ ngày bà Đinh Thị Dao C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Đặng Công H và ông Đặng Công H chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải trả lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả đến khi trả hết chi phí tố tụng nêu trên cho nguyên đơn theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Chi phí tố tụng nguyên đơn đã nộp và chi xong.
- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Nguyên đơn bà Đinh Thị Dao C phải nộp 8.163.405 (Tám triệu, một trăm sáu mươi ba nghìn, bốn trăm lẻ năm đồng) án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

+ Bị đơn ông Đặng Công H phải chịu 5.663.405 đồng (Năm triệu, sáu trăm sáu mươi ba nghìn, bốn trăm lẻ năm đồng) án phí dân sự sơ thẩm, chuyển số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ông H đã nộp 7.917.000 đồng (Bảy triệu, chín trăm mười bảy nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003076 ngày 22/11/2023 thành một phần án phí. Ông H được nhận lại 2.253.595 đồng (Hai triệu, hai trăm năm mươi ba nghìn, năm trăm chín mươi lăm đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự quận CR, thành phố CT.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đặng Công H phải chịu 5.663.405 đồng (Năm triệu, sáu trăm sáu mươi ba nghìn, bốn trăm lẻ năm đồng) án phí dân sự sơ thẩm, chuyển số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ông H đã nộp 7.917.000 đồng (Bảy triệu, chín trăm mười bảy nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003075 ngày 22/11/2023 thành một phần án phí. Ông H được nhận lại 2.253.595 đồng (Hai triệu, hai trăm năm mươi ba nghìn, năm trăm chín mươi lăm đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự quận CR, thành phố CT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND. TP. CT.
- VKSND.Q.CR.
- Cơ quan Thi hành án.
- Người TGTT.
- Lưu HS – BA

Huỳnh Thị Kim Xuân